

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 11722-6:2016

ISO 28927-6:2009

Xuất bản lần 1

**DỤNG CỤ CẦM TAY DẪN ĐỘNG BẰNG ĐỘNG CƠ -
PHƯƠNG PHÁP THỬ ĐỂ ĐÁNH GIÁ RUNG ĐỘNG
PHÁT RA -
PHẦN 6: BÚA ĐÀM**

*Hand-held portable power tools –
Test methods for evaluation of vibration emission –
Part 6: Rammers*

HÀ NỘI - 2016

Lời nói đầu

TCVN 11722-6:2016 hoàn toàn tương đương ISO 28927-6:2009

TCVN 11722-6:2016 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC 118, *Máy nén khí* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Bộ TCVN 11722 (ISO 28927), *Dụng cụ cầm tay dẫn động bằng động cơ – Phương pháp thử để đánh giá rung phát ra* bao gồm các phần sau:

- Phần 1: Máy mài góc và máy mài đứng
- Phần 2: Dụng cụ vặn, dụng cụ vặn đai ốc và dụng cụ vặn vít
- Phần 3: Máy đánh bóng và máy mài nhẵn quay có quỹ đạo và quỹ đạo ngẫu nhiên
- Phần 4: Máy mài thẳng
- Phần 5: Máy khoan và máy khoan va đập
- Phần 6: Búa đầm
- Phần 7: Máy cắt đột và máy cắt đứt
- Phần 8: Máy cưa, máy đánh bóng và máy dũa có chuyển động tịnh tiến qua lại và máy cưa nhỏ có chuyển động lắc hoặc quay
- Phần 9: Búa đánh vẩy, giẻ và búa đánh chặn, giẻ dùng kim
- Phần 10: Búa khoan đập, búa đập và búa phá bê tông
- Phần 11: Búa chạm và đẽo đá
- Phần 12: Máy mài làm sạch bề mặt

Dụng cụ cầm tay dẫn động bằng động cơ – Phương pháp thử để đánh giá rung phát ra –

Phần 6: Búa đầm

Hand-held portable power tools – Test methods for evaluation of vibration emission –

Part 6: Rammers

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này qui định phương pháp trong phòng thí nghiệm để đo rung phát ra truyền đến tay tại các tay cầm của các búa đầm được dẫn động bằng động cơ. Đây là phương pháp thử kiểu để xác lập giá trị của rung trong các vùng cầm tay của một máy vận hành trong các điều kiện thử qui định. Các kết quả thử được dự định sử dụng để so sánh các mẫu máy khác nhau của cùng một kiểu máy cầm tay.

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các búa đầm, búa đầm đập lại, búa đầm cào bằng, búa đầm cát và búa đầm giã (xem Điều 5) được dẫn động bằng khí nén hoặc các phương tiện khác để sử dụng trong xưởng đúc, trên các công trường xây dựng v.v...và có các đầu búa đầm bằng gang xám hoặc cao su dùng cho đầm cát làm khuôn đúc hoặc công việc đầm.

CHÚ THÍCH: Để tránh sự nhầm lẫn giữa thuật ngữ “dụng cụ dẫn động bằng động cơ” và “dụng cụ lắp vào máy”, trong toàn bộ tiêu chuẩn này đã sử dụng thuật ngữ “máy” thay cho dụng cụ dẫn động bằng động cơ.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 9452:2013 (ISO 2787:1984), *Dụng cụ khí nén kiểu quay và va đập – Thử tính năng*

TCVN 11254:2015 (ISO 5391:2003), *Dụng cụ và máy khí nén – Thuật ngữ và định nghĩa*

TCVN 11255:2015 (ISO 17066:2007), *Dụng cụ thủy lực - Thuật ngữ và định nghĩa*

ISO 5349:2001 (all parts), *Mechanical vibration – Measurement and evaluation of human exposure to hand-transmitted vibration (Rung cơ học – Đo và đánh giá sự tiếp xúc của con người với rung truyền cho tay)*.